



Cô: Thủy Lê

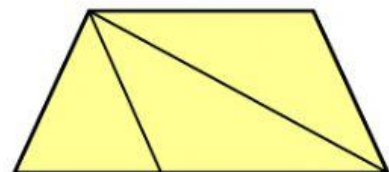


Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20, 100

**Bài 1. Khoanh vào đáp án đúng:**



- Giá trị của chữ số 7 trong số 71 là:  
A. 7                      B. 70                      C. 8                      D. 6
- Số gồm 5 chục và 2 đơn vị viết là:  
A. 20                      B. 5                      C. 25                      D. 52
- Số liền sau số nhỏ nhất có hai chữ số là:  
A. 10                      B. 9                      C. 11                      D. 20
- Trong phép trừ  $65 - 36 = 29$ , số 65 gọi là:  
A. Số hạng              B. Số bị trừ              C. Số trừ              D. Hiệu
- Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 100?  
A.  $78 + 32$               B.  $26 + 64$               C.  $69 + 31$               D.  $65 + 25$
- Hiệu của số lớn nhất có hai chữ số và số bé nhất có hai chữ số là:  
A. 98                      B. 99                      C. 89                      D. 90
- Hiệu của số lớn nhất có hai chữ số khác nhau và số lớn nhất có một chữ số là:  
A. 89                      B. 90                      C. 98                      D. 99
- Bao ngô nặng 58 kg, bao đỗ nhẹ hơn bao ngô 12 kg. Hỏi bao đỗ nặng bao nhiêu ki-lô-gam?  
A. 60 kg                      B. 36 kg                      C. 70 kg                      D. 46 kg
- Hình sau có bao nhiêu hình tam giác, bao nhiêu hình tứ giác?  
A. 3 hình tam giác, 2 hình tứ giác  
B. 4 hình tam giác, 3 hình tứ giác  
C. 4 hình tam giác, 2 hình tứ giác  
D. 4 hình tam giác, 4 hình tứ giác
- An cho Bình 12 viên bi thì An còn lại 3 chục viên bi. Lúc đầu An có bao nhiêu viên bi?  
A. 15 viên                      B. 18 viên                      C. 42 viên                      D. 52 viên



## Bài 2. Điền số thích hợp vào ô trống:

$\square + 6 = 14$

$7 + \square = 14$

$4 + \square = 15 - 4$

$5 + \square = 12$

$18 - \square = 9$

$20 - 5 = \square + 7$

$\square + 8 = 17$

$\square - 5 = 8$

$15 = \square + 6$

$15 + \square = 32 + 15$

$\square + 10 + 15 = 12 + 25$

$\square - 26 = 73$

$84 - 36 < \square - 36 < 50$

## Bài 3. Số?



|           |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|-----------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Số bị trừ | 64 | 43 |    | 34 | 47 |    | 42 | 92 | 81 |
| Số trừ    |    |    | 26 | 28 |    | 29 |    |    | 55 |
| Hiệu      | 56 | 17 | 37 |    | 26 | 55 | 38 | 28 |    |

## Bài 4. Số?

$70 - 15 \rightarrow \square - 28 \rightarrow \square$

$63 - 16 \rightarrow \square + 29 \rightarrow \square$

$84 - 43 \rightarrow \square + 27 \rightarrow \square$

$32 - 29 \rightarrow \square + 46 \rightarrow \square$

$52 + 18 \rightarrow \square - 24 \rightarrow \square$

$45 + 55 \rightarrow \square - 73 \rightarrow \square$

## Bài 5. Điền dấu >, <, = ?

$65 + 16 \bigcirc 75 + 5$

$43 - 25 \bigcirc 35 - 15$

$55 + 27 \bigcirc 53 + 29$

$72 - 16 \bigcirc 75 - 18$



## Bài 6. Số?

a) Trong phép trừ có hiệu là 50. Nếu giữ nguyên số bị trừ và thêm vào số trừ 10 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

- Trả lời: Hiệu mới là .....

b) Trong phép trừ có hiệu là 50. Nếu giữ nguyên số bị trừ và giảm số trừ 10 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

- Trả lời: Hiệu mới là .....

c) Trong phép trừ có hiệu là 50. Nếu giữ nguyên số trừ và thêm vào số bị trừ 10 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

- Trả lời: Hiệu mới là .....

d) Trong phép trừ có hiệu là 50. Nếu giữ nguyên số trừ và giảm số bị trừ 10 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

- Trả lời: Hiệu mới là .....

e) Trong phép trừ có hiệu là 50. Nếu thêm vào số bị trừ và giảm số trừ 10 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

- Trả lời: Hiệu mới là .....

g) Trong phép trừ có hiệu là 50. Nếu giảm số bị trừ và thêm vào số trừ 10 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

- Trả lời: Hiệu mới là .....

h) Trong phép trừ có hiệu là 50. Nếu cùng thêm vào số bị trừ và số trừ 10 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

- Trả lời: Hiệu mới là .....



### Bài 7: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Biết năm nay Mai 10 tuổi, My 6 tuổi.

- Tổng số tuổi của Mai và My hiện nay là ..... tuổi.
- Tổng số tuổi của Mai và My 2 năm nữa là ..... tuổi.
- Tổng số tuổi của Mai và My 5 năm nữa là ..... tuổi.
- Tổng số tuổi của Mai và My 2 năm trước đây là ..... tuổi.
- Tổng số tuổi của Mai và My 3 năm trước đây là ..... tuổi.
- Tổng số tuổi của Mai và My khi Mai bằng tuổi My hiện nay là ..... tuổi.
- Tổng số tuổi của Mai và My khi My bằng tuổi Mai hiện nay là ..... tuổi.

### Bài 8. Điền vào chỗ trống:

Biết hôm qua là thứ năm, ngày 22 tháng 12.

- Hôm nay là thứ ..... ngày ..... tháng .....
- Ngày mai là thứ ..... ngày ..... tháng .....
- Một tuần nữa là thứ ..... ngày ..... tháng .....
- Thứ năm tuần trước là ngày ..... tháng .....
- Ngày cuối cùng của tháng 12 là thứ ..... ngày .....



### Bài 9. Điền vào chỗ trống:

Biết ngày mai là thứ sáu ngày 30 tháng 12.

- Hôm qua là thứ ..... ngày ..... tháng .....
- Thứ sáu tuần trước là ngày ..... tháng .....
- Ngày 1 tháng 1 năm sau là thứ .....
- Ngày thứ bảy cuối cùng trong tháng 12 là ngày .....

